

Đề bài

Phân tích truyện ngắn

Ợ nhậ

của Kim Lân.

Bài làm

Kim Lân là một cây bút truyện ngắn vững vàng, thường viết về đề tài nông thôn bằng vốn hiểu biết sâu rộng của một người xuất thân từ quê hương đồng ruộng. Một trong những truyện tiêu biểu được Kim Lân sáng tác ngay sau Cách mạng tháng Tám là tiểu thuyết *Xóm ngụ cư*, sau viết gọn lại là truyện ngắn *Vợ nhặt*. Truyện được xây dựng với một tình huống độc đáo, một số nhân vật được miêu tả sinh động, đã thể hiện tình thương yêu chân thành và tấm lòng curu mang đùm bọc của những người cùng khổ, giữa lúc nạn đói đang hoành hành.

Ta hãy phân tích truyện ngắn trên.

Tên truyện là *Vợ nhặt* mang ý nghĩa thật đặc biệt. Một người đàn bà không tên không tuổi, ở đầu đường xó chợ, được nhặt về làm vợ giữa thời kì đói kém khủng khiếp năm 1945. Câu chuyện khá đơn giản. Mở đầu là cảnh Tràng, một chàng trai lao động nghèo, thô kệch, đưa một người phụ nữ tự nguyện lấy anh và theo anh về nhà. Sau đó là những đoạn hồi tưởng của anh về việc mình nhặt được vợ, tâm trạng của Tràng và mẹ trước việc anh có vợ. Một ngày trôi qua trong cảnh gia đình Tràng, đủ cả niềm vui nỗi lo. Cuối truyện là một hi vọng lóe lên giữa những ngày đói kém tang tóc.

Tình huống truyện thật độc đáo. Việc Tràng có vợ đã gây ngạc nhiên cho mọi người trong xóm ngụ cư. Họ ngạc nhiên vì anh chàng xấu xí, ế vợ như Tràng mà cũng lấy được vợ. Họ ái ngại cho anh và phàn nàn rằng: *“Giời đất này còn rước cái của nợ đời về. Biết có nuôi nổi nhau sống qua được cái thì này không?”*.

Còn bà cụ Tứ – mẹ Tràng – càng bất ngờ hơn. Sau khi hiểu chuyện, bà lo lắng... *“biết chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không?”* Ngay chính Tràng cũng không ngờ. Đưa người đàn bà về nhà rồi, mà *hắn vẫn còn ngờ ngợ như không phải thế. Ra hắn đã có vợ rồi đấy ư?* Một số chi tiết về cử chỉ, thái độ, ngôn ngữ và suy nghĩ đã biểu hiện sinh động tâm trạng của nhân vật. Chẳng hạn khi đưa vợ về nhà, Tràng cảm thấy ngỡ ngàng pha lẫn phẫn chí. *Hắn tìm tìm cười nụ một mình và hai mắt thì sáng lên lấp lánh.* Trước bao cặp mắt tò mò của những người hàng xóm, anh thấy ngượng ngùng, xấu hổ. Khi hai người rẽ sang ngõ nhà, *hắn định nói với thị một vài câu rõ tình tứ mà chẳng biết nói thế nào. Hắn cứ lúng ta lúng túng, tay nọ xoa xoa vào vai kia đi bên người đàn bà.* Tâm trạng của Tràng trong buổi sáng đầu tiên sau khi lấy vợ cũng được miêu tả khá tinh tế. Một chút hạnh phúc chưa rõ nét cũng làm cho Tràng lâng lâng khó tả, *trong người êm ái lửng lơ như vừa ở trong giấc mơ đi ra.* Khi nhìn thấy nhà cửa thơm mát, anh rất *thấm thía cảm động và cảm thấy gắn bó với cái nhà. Một nguồn vui sướng, phấn chấn đột ngột tràn ngập trong lòng Tràng.* Như một cái mốc quan trọng trong đời, từ đây *hắn mới thấy hắn nên người.*

Việc Tràng lấy vợ khiến cho bà cụ Tứ vừa vui mừng, vừa buồn tủi, lo lắng. Con lấy vợ là nỗi vui, nhất là đối với đứa con nghèo hèn, thô lậu. Tủi vì không giúp được con cưới vợ đàng hoàng. Lo vì cái đói, thậm chí cái chết vẫn rình rập. Nên bà thương con, thương cả con dâu... Tấm lòng của người mẹ nhân hậu đã gây xúc động sâu xa cho người đọc.

Bối cảnh của truyện là nạn đói khủng khiếp năm 1945, được tái hiện cụ thể. Cái đói đã làm cho xóm ngụ cư vốn nghèo khó, giờ đây càng xơ xác, thê lương. Cái đói làm cho bọn trẻ con cứ *ngồi ử rử những xó đường không buồn nhúc nhích*. Cái đói ngày càng lan rộng hoành hành, khiến nhiều người *xanh xám như những bóng ma, và nằm ngổn ngang khắp lều chợ*. Không khí âm ảm bao trùm lên xóm ngụ cư: *người chết như ngã rạ (...)* *không khí vẫn lên mùi ẩm thối của rác rưởi và mùi gây của xác người*. Trong cảnh cơ hàn nghèo ngặt đó, sự cưu mang đùm bọc nhau của những người cùng khổ được thể hiện thật cảm động. Tràng có tấm lòng nhân đạo đáng quý, sẵn sàng đưa người đàn bà đói khát về nhà, trong một nỗi xúc động miên man. *Tràng hình như quên hết những cảnh sống ê chề, tăm tối hàng ngày, quên cả cái đói khát ghê gớm đang đe dọa, quên cả những tháng ngày trước mặt. Trong lòng hắn bấy giờ chỉ còn tình nghĩa giữa hắn với người đàn bà đi bên*.

Cũng trong cảnh cơ hàn đó, một niềm hi vọng lóe lên trong lòng những người khốn khổ. Ở đoạn kết truyện, tác giả đã đề cho người vợ thông báo về việc người dân Thái Nguyên, Bắc Giang không chịu đóng thuế còn *phá kho thóc của Nhật chia cho người đói*. Nhân đó, Tràng nghĩ đế Việt Minh và *trong óc Tràng vẫn thấy đám người đói và lá cờ đỏ bay phấp phới...* Như thế trong hoàn cảnh u tối, một niềm hi vọng về một cuộc đời mới vẫn lóe sáng.

Bằng nghệ thuật xây dựng truyện ngắn độc đáo, *Vợ nhặt* đã phát hiện và diễn tả một cách cảm động niềm khát khao tình thương yêu và hạnh phúc, tấm lòng đùm bọc cưu mang nhau giữa cơn hoạn nạn và niềm tin tưởng vào tương lai, ngay cả trong hoàn cảnh đen tối nhất, của những người lao động nghèo khổ. Do đó, tác phẩm mang một giá trị nhân bản sâu sắc.